

**ĐẶC ĐIỂM GIẢI PHẪU – SINH LÝ HỆ TIẾT NIỆU Ở TRẺ EM
VIÊM CẦU THẬN CẤP**

1. Điền vào chỗ trống:

2.

Đơn vị cấu tạo và chức phận của thận là.....(a).....số lượng các đơn vị thận.....(b).....

3. Dung tích bàng quang theo phổi:

- A. Sơ sinh: 20 – 40 ml.
- B. Bú mẹ: 40 – 60 ml.
- C. 6 tuổi: 100 – 250 ml.
- D. 10 tuổi: 250 – 350 ml.

4. Viết và chú thích công thức tính số lượng nước tiểu của trẻ em.

5. Khoanh tròn vào chữ Đ nếu câu đúng và chữ S nếu câu sai.

Số lượng nước tiểu của trẻ giảm đi trong các trường hợp:

Các tình huống	Đúng	Sai
A. Trẻ mệt mỏi, kém ăn	Đ	S
B. Bệnh lý tim mạch	Đ	S
C. Bệnh lý nội tiết	Đ	S
D. Suy thận cấp	Đ	S
E. Hội chứng thận hư	Đ	S

5. Khoanh tròn vào chữ Đ nếu câu đúng và chữ S nếu câu sai.

Các tình huống	Đúng	Sai
Bệnh viêm cầu thận cấp sau nhiễm liên cầu ở trẻ em hay gặp nhất ở các lứa tuổi :		
A. Trẻ bú mẹ	Đ	S
B. Trẻ sơ sinh	Đ	S
C. Trẻ > 5 tuổi	Đ	S
D. Mọi lứa tuổi	Đ	S

6. Khoanh tròn vào chữ Đ nếu câu đúng và chữ S nếu câu sai.

Các tình huống	Đúng	Sai
Các kháng thể là bằng chứng nhiễm liên cầu :		
A. Antistreptolysin O	Đ	S
B. Anti Streptokinase	Đ	S
C. Antistreptolysin A	Đ	S
D. Anti Hyaluronidase	Đ	S

7. Khoanh tròn vào chữ Đ nếu câu đúng và chữ S nếu câu sai.

Các tình huống	Đúng	Sai
Protein niệu trong viêm cầu thận cấp sau nhiễm liên cầu khuẩn thường :		
A. Trên 50mg/kg/24h	Đ	S
B. Trên 3g/24h	Đ	S
C. 1-3g/24h	Đ	S
D. Dưới 1g/24h	Đ	S
E. Không đáng kể	Đ	S

8. Khoanh tròn vào chữ Đ nếu câu đúng và chữ S nếu câu sai.

Các tình huống	Đúng	Sai
Thời gian sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm cầu thận cấp :		
A. 7 ngày	Đ	S
B. 15 ngày	Đ	S
C. 1 tháng	Đ	S
D. 10 ngày	Đ	S
E. 4-6 tháng	Đ	S

9. Hãy khoanh tròn chữ cái đúng đầu ý đúng hoặc đúng nhất:

- a- Phù, cao huyết áp, thiếu niệu
- b- Phù, đái máu, cao huyết áp
- c- Đái máu, phù, sốt cao
- d- Cao huyết áp, sốt cao, phù

10. Hãy khoanh tròn chữ cái đúng đầu ý đúng hoặc đúng nhất:

- a- Sinh thiết thận
- b- Lâm sàng điển hình và cận lâm sàng tìm nguyên nhân (ASLO tăng C3 giảm)
- c- Lâm sàng điển hình và sinh thiết thận
- d- Cờy nhót họng tìm liên cầu và lâm sàng điển hình

11. Hãy khoanh tròn chữ cái đúng đầu ý đúng hoặc đúng nhất:

Kháng sinh nên dùng trong VCTC là:

- a- Cephalosporin thế hệ III
- b- Erythromycin
- c- Penicillin

d- Gentamycin

e- Ampicillin

12. Hãy khoanh tròn chữ cái đứng đầu ý đúng hoặc đúng nhất:

Điều trị thể não cao huyết áp bằng:

- a- Chống co giật, thuốc hạ huyết áp, ăn nhạt, chống phù não
- b- Hạ sốt, chống co giật, lợi tiểu, hạ huyết áp, chống phù não
- c- Chống co giật, chống phù não, hạ huyết áp, lợi tiểu, ăn nhạt
- d- Chống suy tim, chống co giật, chống phù não, hạ huyết áp, lợi tiểu

13. Hãy điền vào chỗ trống nội dung thích hợp:

Triệu chứng khởi phát của VCTC thường xuất hiện sau thời gian là.....(a).....kể từ ngày bị nhiễm khuẩn ở.....(b).....

14. Hãy kể tên các thể lâm sàng của Viêm cầu thận cấp sau nhiễm liên cầu khuẩn:

- 1.
- 2.
- 3.
- 4.

15. Hãy kể tên 3 triệu chứng lâm sàng quan trọng nhất của viêm cầu thận cấp:

- 1.
- 2.
- 3.

16. Hãy bổ sung thêm vào điểm 4 đặc điểm phù trong viêm cầu thận cấp:

- 1. Nhẹ
- 2. Xuất hiện ở mặt rồi xuống chân
- 3. Trắng mềm, ấn lõm
- 4.

17. Một cháu bé 7 tuổi bị phù nhẹ ở mặt, đi tiểu ít, nước tiểu sẫm màu. Hãy chọn một xét nghiệm quan trọng nhất để giúp chẩn đoán viêm cầu thận cấp

-

18. ở Việt nam trong các bệnh do nhiễm liên cầu của trẻ em sau đây hai bệnh nào hay dẫn đến viêm cầu thận cấp nhất.

Viêm họng

- A. Viêm tai giữa
- B. Viêm đường hô hấp
- C. Nhiễm khuẩn ngoài da

19. Các chỉ số xét nghiệm nước tiểu để chẩn đoán viêm cầu thận cấp quan trọng nhất:

- A. Protein niệu $>2\text{g/m}^2/24\text{h}$
- B. Hồng cầu niệu nhiều
- C. Bạch cầu niệu nhiều
- D. Trụ hạt

20. Một cháu trai 6 tuổi bị phù. Qua các triệu chứng lâm sàng và xét nghiệm, có một triệu chứng không phù hợp với viêm cầu thận cấp. Hãy khoanh tròn vào câu đó :

- A. Phù nhẹ
- B. Đái ít nước tiểu sẫm màu
- C. Protein niệu 120mg/kg/24h
- D. Hồng cầu niệu (++) . Bạch cầu niệu (++)

21. Công thức đúng nhất tính số lượng nước tiểu của trẻ em >1 tuổi :

- A. 200 - 400ml
- B. 400 - 600ml
- C. 600 - 800ml
- D. 800 - 1.000ml